

Số: /KH-UBND

Vinh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Vinh

Thực hiện Kế hoạch số 936/KH-UBND ngày 28/11/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 270-KH/TU ngày 20/8/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 37-CT/TW*); Kế hoạch số 277-KH/Th.U ngày 30/10/2024 của thành uỷ Vinh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Công văn số 5510/SLĐT BXH.GDNN ngày 02/12/2024 về việc triển khai Kế hoạch số 936/KH-UBND ngày 28/11/2024 của UBND tỉnh. UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện, triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích, yêu cầu

- Quán triệt sâu rộng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phù hợp với nhu cầu người học, gắn kết với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm, tăng năng suất lao động góp phần giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội địa bàn thành phố theo Kế hoạch số 277-KH/Th.U ngày 30/10/2024 của Thành uỷ Vinh thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề cho người lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; qua đó tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền đối với công

tác đào tạo nghề, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững, tăng thu nhập, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW và Kế hoạch số 277-KH/Th.U; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong triển khai.

- Huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; nhân rộng điển hình tiên tiến, triển khai hiệu quả Kế hoạch.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo thường xuyên, liên tục và thống nhất, đa dạng về hình thức, phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn; cập nhật, chuẩn hoá chương trình đào tạo. Tăng cường giáo dục các kỹ năng mềm cho người lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

Thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm nâng cao năng lực, trình độ, học vấn cho nông dân, người lao động nông thôn để đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản, làm giàu từ nông nghiệp, nông thôn. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang làm việc ở khu vực công nghiệp, dịch vụ; thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; thu hút lao động có trình độ cao về làm việc ở nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm 2025

- Tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp cho 6.150 lượt người, trong đó, lao động nông thôn 1.680 người, gồm các cấp trình độ: cao đẳng 130 người; trung cấp 250 người; sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng 1.300 lượt người.

- Tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp bình quân chung đạt trên 82%.

- Phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 đạt 73%, tỷ lệ lao động có văn bằng, chứng chỉ đạt 43%.

2.2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp cho khoảng 24.650 lượt người, trong đó, lao động nông thôn 6.750 người, gồm các cấp trình độ: cao đẳng: 650 người; trung cấp 850 người; sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng 5.250 lượt người.

- Tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp bình quân chung đạt trên 87%.

- Phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2030 đạt 78%, tỷ lệ lao động có văn bằng, chứng chỉ đạt 48%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực hoạt động các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của thành phố, đủ năng lực đào tạo các ngành, nghề mới thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đáp ứng nhu cầu học tập và nâng tầm kỹ năng nghề suốt đời của lao động nông thôn; nhằm cung cấp nhân lực chất lượng cao, làm chủ quy trình, công nghệ sản xuất, đảm bảo chất lượng lao động, nâng cao năng suất lao động; góp phần đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu lao động lĩnh vực nông nghiệp sang các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

- Tập trung chỉ đạo UBND các phường, xã, các đơn vị liên quan quán triệt triển khai đầy đủ các nội dung của Kế hoạch số 277-KH/Th.U, ngày 11/10/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy;

- Cụ thể hóa nội dung kế hoạch, tham mưu cấp ủy Đảng, Chính quyền xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đồng thời đưa nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu GDNN của các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tập trung tuyên truyền, thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Đề án về đào tạo nghề, các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 về phát triển giáo dục nghề nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mục tiêu, giải pháp của Chỉ thị số 04-CT/TU của Tỉnh ủy ngày 25/4/2016; Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác phân luồng, hướng nghiệp, giáo dục và đào tạo nghề học sinh sau THCS và THPT trên địa bàn tỉnh vào học nghề nghiệp. Thực hiện tốt chủ trương vừa tổ chức học nghề vừa kết hợp với học văn hoá phổ thông để nâng cao kiến thức văn hóa và nâng cao kỹ năng nghề cho học sinh; gắn công tác đào tạo nghề với việc học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện cho người lao động chuyển đổi nghề nghiệp.

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, chính quyền các cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, nhất là đối tượng học sinh phổ thông, phụ huynh và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đa dạng hoá các hình thức truyền thông: Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về các mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm trên địa bàn thành phố. Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng: công thông tin điện tử thành phố, đài truyền thanh - truyền hình thành phố, hệ thống mạng xã hội: facebook, zalo,...qua hệ thống loa phát thanh các khối, xóm. Đồng thời, tuyên truyền quảng bá thông qua hình ảnh như xây dựng các cụm pa - nô, áp phích, tờ rơi, cắm nang,.. về giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức các Ngày hội hướng nghiệp, định hướng, tư vấn, giới thiệu việc làm học nghề cho lao động; Lồng ghép các hoạt động giáo dục nghề nghiệp vào các buổi sinh hoạt ngoại khóa tại các trường THCS, THPT.

- Tuyên truyền Ngày kỹ năng lao động Việt Nam (04/10); các kỳ thi kỹ năng nghề nhằm tôn vinh người học, người lao động có kỹ năng, tay nghề cao.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Thường xuyên cập nhật, đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình, phương pháp đào tạo phù hợp với công nghệ mới, thực tiễn sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và thích ứng với sự thay đổi của thị trường lao động.

- Đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo, vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học vào thực hành tay

nghề. Tăng cường liên kết Trung tâm GDNN- GDTX thành phố, các cơ sở đào tạo nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong quá trình xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo nghề, gắn đào tạo với sử dụng; phát huy vai trò của doanh nghiệp trong đào tạo nghề.

- Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ,

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; có giải pháp nhằm huy động, vận động nghệ nhân, nông dân sản xuất - kinh doanh giỏi, người có tay nghề cao, thợ bậc cao tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Quan tâm đầu tư nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đảm bảo phù hợp với sự phát triển của khoa học công nghệ, thích ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Thực hiện hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp theo Kế hoạch số 605/KH-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh, nhất là ứng dụng các nền tảng số trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; khoa học công nghệ, thiết bị ảo trong công tác đào tạo nghề nghiệp; chú trọng hình thức đào tạo trực tuyến, kết hợp đào tạo trực tiếp với đào tạo trực tuyến phù hợp đặc điểm, tình hình.

5. Gắn kết chặt chẽ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn với doanh nghiệp và thị trường lao động

- Thường xuyên khảo sát, nắm bắt nhu cầu học nghề của lao động nông thôn; nhu cầu sử dụng lao động, làm căn cứ xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo phù hợp, sát thực tế. Tăng cường gắn kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, các làng nghề, làng nghề truyền thống với trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm... nhằm kết nối thị trường lao động, hỗ trợ lao động nông thôn tìm việc làm sau tốt nghiệp; gắn kết đào tạo với việc đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tăng cường liên kết giữa Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật thành phố với các doanh nghiệp, các đơn vị có chức năng đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động sau đào tạo. Chú trọng đào

tạo theo đơn đặt hàng, đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề cho người lao động...

6. Tăng cường nguồn lực và nâng cao hiệu quả đầu tư đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Quan tâm bố trí ngân sách cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn của thành phố.

- Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án về đào tạo, kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 và những năm tiếp theo, như: CTMTQG Giảm nghèo, chương trình Nông thôn mới nâng cao,...

- Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp, khuyến khích xã hội hóa, liên kết đào tạo nghề từ các doanh nghiệp, các trường nghề trong và ngoài tỉnh...

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong công tác đào tạo nghề

- Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp; tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao nhập cho lao động nông thôn.

- Thực hiện tốt các cơ chế, các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp với các đối tượng cụ thể, như: thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, lao động có đất thu hồi...

- Tiếp tục đổi mới nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, quản lý công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt công tác quản lý dạy và học, công tác tuyển sinh, thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp.

- Kịp thời động viên, tuyên dương, khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân điển hình làm tốt công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; các nhà giáo, cán bộ, học sinh, có thành tích xuất sắc trong giảng dạy, học tập và đạt giải tại các kỳ thi, cuộc thi...

- Phát huy vai trò của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giáo dục nghề nghiệp từ cấp thành phố đến cán bộ cấp cơ sở.

- Phối hợp các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, tổ chức thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách trung ương: Nguồn lực cân đối, bổ sung từ ngân sách trung ương và các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, dự án có liên quan.

2. Ngân sách địa phương: Nguồn vốn ngân sách địa phương bố trí cho giáo dục nghề nghiệp hàng năm.

3. Từ các nguồn huy động hợp pháp khác

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này.

- Chủ trì, hướng dẫn các phường, xã thường xuyên điều tra, khảo sát để xây dựng kế hoạch, tham mưu các giải pháp thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đã đề ra.

- Chủ trì, hướng dẫn Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Vinh tăng cường công tác tuyên truyền, hướng nghiệp, tuyển sinh.

- Đơn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH, các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, hướng nghiệp, phân luồng trong các trường THCS, THPT để học sinh và phụ huynh học sinh có nhận thức đúng, đầy đủ về vai trò, ý nghĩa về công tác đào tạo nghề, qua đó chủ động lựa chọn các loại hình học nghề phù hợp với trình độ, năng lực và nhu cầu của học sinh, tránh lãng phí nguồn nhân lực, góp phần tạo việc làm và thu nhập bền vững, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Căn cứ nguồn ngân sách của Trung ương hỗ trợ hàng năm, cân đối ngân sách của địa phương, tham mưu cho UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Kế hoạch.

- Phối hợp với phòng Lao động - TB&XH, các cơ quan kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí thực hiện công tác đào tạo nghề theo quy định.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp phòng Lao động- TB&XH xây dựng kế hoạch đào tạo và triển khai thực hiện chính sách nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Chỉ đạo, lồng ghép, định hướng đào tạo nghề nông nghiệp theo các Đề án, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình khác thuộc ngành quản lý.

- Phối hợp Trung tâm dịch vụ nông nghiệp gắn kết các hoạt động khuyến nông với đào tạo nghề và nhân rộng mô hình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc cung cấp định hướng sản xuất, thông tin thị trường hàng hóa, hỗ trợ việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, dịch vụ nông nghiệp đến các phường, xã.

- Phối hợp phòng Lao động – TB&XH tổ chức lồng ghép chương trình đào tạo nghề với các chính sách ngành quản lý, thực hiện; phối hợp xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phi nông nghiệp hàng năm, giai đoạn.

- Hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách đào tạo nghề trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; lồng ghép nguồn lực các chương trình, dự án phát triển công nghiệp. Tổ chức thực hiện cung cấp thông tin thị trường hàng hóa, hỗ trợ việc tiêu thụ sản phẩm tiểu thủ công nghiệp cho lao động nông thôn đến cấp xã.

- Gắn kết các hoạt động khuyến công với hoạt động đào tạo nghề (ngành nghề tiểu thủ công nghiệp) và tổ chức nhân rộng mô hình đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn theo nhu cầu của doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp có nhu cầu lao động có trình độ tay nghề cao.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, hướng dẫn các phòng, ngành liên quan, UBND các phường, xã đa dạng các hoạt động, nội dung, hình thức tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông; đăng tải trên cổng thông tin điện tử về công tác đào tạo nghề. Phát huy hệ thống đài truyền thanh cơ sở tại các phường, xã đảm bảo công tác tuyên truyền hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương

6. Trung tâm Giáo dục thường xuyên thành phố, Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Vinh

- Huy động, lồng ghép nguồn lực đầu tư chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, cập nhật đổi mới chương trình sát với thực tiễn sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện phù hợp, hiệu quả với tình hình thực tiễn của đơn vị. Tăng cường kết nối với các Trường nghề trong và ngoài tỉnh, các địa phương, các doanh nghiệp trong và ngoài nước để hợp tác tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh, đặt hàng đào tạo giải quyết việc làm cho người học, nhất là những ngành nghề mới, thị trường lao động có nhu cầu sử dụng nhiều, thu nhập cao; ngành nghề phục vụ phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp và ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố.

- Chủ động báo cáo với phòng Lao động-TB&XH thành phố về phương án tuyển sinh và thực hiện tuyển sinh theo quy định.

- Phối hợp với UBND phường, xã, các tổ chức đoàn thể phường, xã... thực hiện tuyển sinh, tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo các danh mục nghề đào tạo được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt.

- Tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo Chương trình, Kế hoạch đã được phê duyệt và các hợp đồng đã ký kết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận học nghề theo quy định. Hoàn thiện hồ sơ tổ chức các lớp đào tạo nghề, thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

7. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố

- Thực hiện nhiệm vụ kết nối giữa nông dân và doanh nghiệp, kết nối cung cầu, việc tiêu thụ và kết nối thị trường.

- Gắn kết nhiệm vụ chuyển giao khoa học kỹ thuật đồng thời với nhiệm vụ đào tạo nghề; xây dựng mô hình trình diễn, nhằm thay đổi cơ bản về mặt hình thức và chất lượng của các mô hình, tập huấn.

8. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Vinh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Thành đoàn

- Phối hợp với chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tích vận động hội viên và Nhân dân tham gia các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Huy động, lồng ghép nguồn lực thực hiện nội dung công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với mục tiêu, nội dung chương trình, đề án, dự án và các phòng trào của cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát huy vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện, phản ánh với cấp ủy, chính quyền công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định.

9. Các phòng, ngành, đơn vị liên quan: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, phối hợp phòng Lao động - TBXH thành phố tổ chức thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc cho lao động nông thôn tại Kế hoạch này.

10. Ủy ban nhân dân các phường, xã

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chế độ chính sách về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Hàng năm, chỉ đạo thực hiện điều tra khảo sát, thống kê xác định nhu cầu học nghề của người lao động, nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp trên địa bàn quản lý để xây dựng, phê duyệt kế hoạch đào tạo nghề phù hợp.

- Phối hợp với Phòng LĐ - TBXH thành phố, các đơn vị có liên quan làm tốt công tác chuẩn bị và đảm bảo các điều kiện mở lớp tại địa phương để tổ chức các hoạt động đào tạo nghề cho người lao động thuận lợi, đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý, giám sát công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và thực hiện các chế độ chính sách đảm bảo đúng đối tượng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Vinh. Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các phường, xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Nghệ An;
- TT Thành ủy, TT HĐND –UBND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UB MTTQ VN thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các phòng: LĐ-TBXH, TC-KH, GD-ĐT, VH-TT, KT;
- Các đoàn thể thành phố: Hội ND, PN, Thành đoàn;
- TT GDNN-GDTX; TT DVNN thành phố;
- Trường Trung cấp KT Vinh;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Cẩm Tú

